

Số : 156/KH-THCSBTS

Tiên Sơn, ngày 10 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026

Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Công văn số 664/SGDDĐT-GDTrH ngày 29/8/2025 của Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các phòng chức năng chuyên môn Sở Giáo dục và Đào tạo năm học 2025-2026;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và dựa trên những kết quả đạt được trong năm học 2024-2025, trường THCS B phường Tiên Sơn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 với những nội dung cơ bản sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Để nhà trường chủ động tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 đảm bảo khoa học, có tính khả thi và đạt kết quả cao nhất.

- Kế hoạch phải bám sát nhiệm vụ trọng tâm năm học 2025-2026 theo sự chỉ đạo của các cấp và tình hình thực tiễn của đơn vị; tập trung các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, hướng tới triển khai thực hiện tốt chương trình, sách giáo khoa Giáo dục phổ thông 2018.

2. Yêu cầu

Nội dung kế hoạch phải toàn diện, cụ thể, khả thi, chỉ rõ những nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ đặc thù của nhà trường; phát huy dân chủ, huy động công sức, trí tuệ của tập thể, cá nhân trong việc thực hiện kế hoạch.

B. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Học sinh (sĩ số học sinh lớp, khối và toàn trường, tình hình văn hoá, tuyển sinh, đạo đức,...)

a) Sĩ số lớp, số học sinh

Lớp	Số lớp	Số học sinh	Nữ	Dân tộc	Ghi chú
6	3	158	73	1	DT Thái

7	3	146	78	2	DT Chăm
8	4	171	80	0	
9	3	123	57	0	
Tổng số	13	598	288	3	

b) Học sinh tuyển mới (lớp 6): 155 học sinh

c) Ý thức học sinh đầu năm:

Ngay từ đầu năm học, học sinh của trường đã xây dựng thói quen học tập lành mạnh, đặt mục tiêu học tập rõ ràng, thích nghi với môi trường mới và làm quen với bạn bè, thầy cô để tạo nền tảng cho sự phát triển toàn diện. Tích cực tham gia các hoạt động "khởi động" đầu năm học để làm quen và hòa nhập với nhịp độ học tập mới. Tìm hiểu phương pháp học tập phù hợp với cấp học mới để thích nghi và phát triển hiệu quả.

2. Giáo viên, nhân viên (số lượng giáo viên, nhân viên, phân theo bộ môn, về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm,..)

a) Số lượng:

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 26 người

- Trong đó: CBQL: 02 người; Giáo viên: 22 người; Nhân viên: 02 người

- Về Trình độ chuyên môn nghiệp vụ:

+ Thạc sỹ: 01 người (CBQL);

+ Đại học sư phạm: 24 người (trong đó CBQL: 01 người; Giáo viên: 22 người; Nhân viên: 01 người)

+ Trung cấp: 01 người (trong đó Nhân viên: 01 người)

- Chia theo bộ môn:

+ Văn - Sử: 03; + Địa lý - Lịch sử: 01;

+ Văn - Nhạc: 01; + Toán - Hoá: 01;

+ Văn - GDCD: 01; + KTCN: 01;

+ Văn - Địa: 02; + GD thể chất: 01;

+ Toán - Lý: 04; + Tiếng Anh: 02;

+ Toán - Tin: 02;

+ Toán - Hoá: 01;

+ Sinh - Hoá: 02;

b) Tinh thần trách nhiệm

Cán bộ quản lý được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất chính trị, có năng lực chuyên môn và kinh nghiệm quản lý, tinh thần trách nhiệm cao.

Đội ngũ giáo viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành với Đảng và Nhà nước, giữ vững định hướng chính trị; tâm huyết với nghề, luôn có ý thức nâng cao năng lực chuyên môn và đạo đức lối sống làm gương cho học sinh, sẵn

sàng vượt khó để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, chủ động, sáng tạo trong giảng dạy và giáo dục, đồng thời tuân thủ các quy định của nhà trường và pháp luật.

3. Cơ sở vật chất của nhà trường

- Cơ sở vật chất: Nhà trường đảm bảo đủ phòng học, phòng học bộ môn, khu hiệu bộ, nhà đa năng, sân chơi, bãi tập.

- Trang thiết bị phục vụ dạy học: có đầy đủ các trang thiết bị phục vụ cho công tác giảng dạy như: hệ thống bàn, ghế, bảng viết; có 01 máy chiếu đa năng và 02 máy chiếu vật thể, 12 ti vi, cơ bản có đủ trang thiết bị dạy học đáp ứng chương trình GDPT 2018; hiện nay chưa có thiết bị dạy học lớp 8, lớp 9.

4. Tình hình kinh tế - xã hội địa phương

Thực hiện Nghị quyết 1674/NQ-UBTVQH15 năm 2025 quy định về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Ninh Bình, phường Tiên Sơn tỉnh Ninh Bình được thành lập trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tiên Sơn, một phần xã Tiên Ngoại và một phần của phường Tiên Nội (với diện tích 23 km² và dân số trên 27.000 người). Phường Tiên Sơn tỉnh Ninh Bình mới chính thức hoạt động kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

Về tình hình kinh tế: kinh tế tăng trưởng, thu ngân sách vượt chỉ tiêu; công nghiệp phát triển cao, thương mại - dịch vụ ổn định, nông nghiệp chuyên dịch đa giá trị; hạ tầng giao thông, khu công nghiệp được đầu tư đồng bộ; quản lý đất đai, đô thị, môi trường chuyển biến tích cực;

Về văn hóa - xã hội tiến bộ, an sinh xã hội bảo đảm, đời sống nhân dân nâng cao; quốc phòng - an ninh được giữ vững; sắp xếp đơn vị hành chính, xây dựng chính quyền hai cấp đạt kết quả tốt; nhân dân phấn khởi.

Năm học 2025 - 2026 là năm học đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 -2030. Đây cũng là năm học cả nước triển khai thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Luật Nhà giáo; Nghị quyết của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Nghị quyết của Đảng bộ phường Tiên Sơn nhiệm kỳ 2025-2030 lần thứ nhất; là năm học có chủ đề: "Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển".

5. Thuận lợi, khó khăn

a) Thuận lợi

- Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Đảng uỷ, HĐND, UBND phường Tiên Sơn, Phòng Văn hoá - Xã hội và các phòng ban chuyên môn của phường; sự phối hợp chặt chẽ của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường và ở địa phương; sự quan tâm ủng hộ của các bậc cha mẹ học sinh.

- Đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, cân đối về chủng loại, có trình độ chuyên môn tốt: 100% giáo viên có trình độ đại học. Đội ngũ giáo viên có kinh nghiệm, năng động, sáng tạo, có khả năng thích ứng cao với đổi mới giáo dục; sử dụng thành thạo phương pháp, kỹ thuật, phương tiện giáo dục hiện đại; có khả năng xây dựng và giảng dạy các chuyên đề nâng cao của môn học, xây dựng và giảng dạy các chủ đề liên môn. Cán bộ quản lý được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất chính trị, có năng lực chuyên môn và kinh nghiệm quản lý.

- Học sinh ngoan, có ý thức tự giác, tích cực; đa số học sinh có thái độ thân thiện và tự tin, chủ động trong tiếp thu kiến thức, giải quyết vấn đề.

- Cơ sở vật chất nhà trường đã đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào tháng 4/2021, và đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3.

- Công tác xã hội hoá giáo dục đã được phát triển mạnh, chính quyền và nhân dân địa phương, đặc biệt là cha mẹ học sinh luôn quan tâm đến cơ sở vật chất và việc nâng cao chất lượng giáo dục của trường nói chung, của nhà trường nói riêng.

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 – 2025 tạo niềm tin trong PHHS và là động lực cho đội ngũ giáo viên tích cực hơn trong năm học mới.

b) Khó khăn

- Đội ngũ giáo viên còn thiếu; không có nhân viên y tế học đường.

- Về cơ sở vật chất còn thiếu thiết bị dạy học tối thiểu lớp 8,9; thiếu máy tính phòng Tin học; phòng học bộ môn Âm nhạc và bộ môn Mỹ thuật còn thiếu đang dùng tạm những phòng còn thừa nên chưa đủ tiêu chuẩn. Các phòng làm việc khối hành chính quản trị do xây dựng lâu nên diện tích phòng nhỏ. Thiết bị dạy học hiện đại (ti vi, máy chiếu đa năng) mới đáp ứng được 1/2 nhu cầu sử dụng.

- Năm học 2025 – 2026: thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, có nhiều thay đổi so với những năm học trước.

6. Thời cơ, thách thức

a) Thời cơ

Chủ đề năm học 2025-2026 tạo cơ hội để trường áp dụng các phương pháp dạy học tích cực, sáng tạo hơn, giúp học sinh phát triển toàn diện.

Trường có thể đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ vào giảng dạy, quản lý, và học tập, tạo môi trường giáo dục hiện đại và hiệu quả.

Với sự tập trung vào "Sáng tạo" và "Phát triển", trường có thể đặt mục tiêu bồi dưỡng và phát huy tối đa tiềm năng, năng lực của học sinh.

Sự ra đời của các văn bản quan trọng như Nghị quyết 71-NQ/TU về đột phá giáo dục và Luật Nhà giáo tạo nền tảng pháp lý và định hướng chiến lược cho sự phát triển của ngành nói chung và nhà trường nói riêng.

Ngành Giáo dục có cơ hội tạo ra những bước đột phá quan trọng để xây dựng một hệ thống giáo dục mở, công bằng, chất lượng và hội nhập.

Tầm nhìn chiến lược: Năm học này là bước ngoặt hướng tới mục tiêu lớn hơn là đưa Việt Nam trở thành quốc gia phát triển, thịnh vượng, với giáo dục đóng vai trò kiến tạo con người.

b) Thách thức:

Trường cần làm quen và thực hiện hiệu quả quy định dạy học 2 buổi/ngày (không quá 7 tiết/ngày, 45 phút/tiết), đòi hỏi sự sắp xếp hợp lý trong kế hoạch giảng dạy.

Cần có kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn cho giáo viên để đáp ứng yêu cầu về phương pháp dạy học mới, ứng dụng công nghệ và triển khai chương trình GDPT 2018 hiệu quả. Nhà trường cần liên tục nâng cao chất lượng bồi dưỡng mũi nhọn, đáp ứng yêu cầu của thời đại hội nhập.

Đảm bảo sự công bằng, xóa bỏ khoảng cách giữa các học sinh có hoàn cảnh, điều kiện học tập khác nhau.

Trường cần tiếp tục đánh giá và điều chỉnh hoạt động dạy và học theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018, đảm bảo hiệu quả và phù hợp với thực tế.

Nhà trường còn đối mặt với tình trạng thiếu thốn về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, và nhân lực, ảnh hưởng đến việc triển khai các hoạt động đổi mới.

C. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025

I. Kết quả nổi bật

- Nhà trường đã phối hợp tốt với cha mẹ học sinh và các đoàn thể ở địa phương để duy trì sĩ số, đảm bảo không có học sinh bỏ học trong năm.

- Cơ sở vật chất của nhà trường ổn định, tài liệu, thiết bị dạy học tương đối đầy đủ, đáp ứng cho việc thực hiện có hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên ổn định, 100% có trình độ đạt chuẩn, được tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng nội dung, chương trình sách giáo khoa chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Thực hiện tốt việc chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh và phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị. Tích cực tổ chức chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá học sinh. Tổ chức thực hiện nghiêm túc Thông tư 29/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ GDĐT quy định về dạy thêm, học thêm; triển khai có hiệu quả việc dạy học chính khóa 5 ngày/tuần theo chỉ đạo của Phòng GDĐT.

- Nhà trường phối hợp chặt chẽ với các, ban ngành, làm tốt công tác đảm bảo an toàn, an ninh trật tự trường học.

- Phối hợp cùng các ban ngành của địa phương tổ chức giáo dục kỹ năng sống, tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoại khóa ...

- Kết thúc năm học, nhà trường được UBND thị xã Duy Tiên đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

*) Kết quả cụ thể:

- Kết quả xếp loại 2 mặt giáo dục đã đạt kế hoạch đã đề ra:

Lớp	Số Sĩ	Học tập								Rèn luyện								
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		
		SL	%	SL	%	SL	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%				
Khối 6	147	18	12,24	60	40,82	68	133	90,48	12	8,16	2	1,36	0	0				
Khối 7	170	18	10,59	71	41,76	79	143	84,12	21	12,35	6	3,53	0	0				
Khối 8	128	15	11,72	50	39,06	63	112	87,5	16	12,5	0	0	0	0				
Khối 9	97	12	12,37	40	41,24	45	93	95,88	3	3,09	1	1,03	0	0				
Tổng	542	63	11,62	221	40,77	255	481	88,75	52	9,59	9	1,66	0	0				

- Kết quả các kì khảo sát chất lượng theo đề của Sở GDĐT và Phòng GDĐT: học kỳ 1 xếp thứ 12/17 trường THCS, học kỳ 2 xếp thứ 10/16 trường THCS trong thị xã.

- Kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT hệ công lập đạt kết quả tương đối cao: 54,67%.

- Kết quả bồi dưỡng học sinh giỏi văn hóa: Lớp 9: xếp thứ 14/17 trường; Lớp 678: xếp thứ 12/16 trường;

- Kết quả các cuộc thi khác:

+ Tham gia cuộc thi KHKT cấp thị xã đạt giải KK.

+ Tham gia các cuộc thi trên mạng: IOE cấp tỉnh: 1 Nhất, 6 Nhì, 6 Ba, 4 KK; Violympic Toán cấp tỉnh: đạt 1 Vàng; 2 Bạc; 2 KK

+ Thi Đại sứ văn hóa đọc cấp tỉnh đạt 1 giải KK.

- Kết quả bồi dưỡng Học sinh giỏi TDTT: cấp thị xã xếp thứ 1/17 trường; có 10 học sinh dự thi HSG TDTT cấp tỉnh, trong đó có 05 HS đạt HCD;

- Có 01 giáo viên được công nhận GVCN giỏi cấp thị xã.

- Có 8 sáng kiến được Phòng GDĐT thị xã Duy Tiên công nhận sáng kiến cấp cơ sở.

- Tổng số viên chức được đánh giá xếp loại: xuất sắc: 4/26 người; tốt: 18/26 người;
- Tổng số viên chức đạt danh hiệu Lao động tiên tiến: 22/26 người
- Tổng số viên chức đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở: 3 người
- Tổng số viên chức đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh: 01 người
- Tổng số viên chức được Giám đốc Sở GDĐT tặng Giấy khen: 02 người
- Tổng số viên chức được Chủ tịch UBND thị xã tặng Giấy khen: 04 người
- Tập thể nhà trường đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến.

II. Tồn tại, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm

1. Tồn tại

- Kết quả rèn luyện và học tập ở một số học sinh chưa cao. Một số đội tuyển học sinh giỏi không có học sinh đạt giải:
- Kết quả thi HSG văn hoá còn thấp.
- Phong trào viết sáng kiến trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên còn mang tính hình thức, nặng lý thuyết, ít tính thực tiễn.

2. Nguyên nhân

- Khả năng vận dụng linh hoạt các phương pháp trong giảng dạy của một bộ phận giáo viên còn hạn chế; việc lựa chọn học sinh tham gia ôn luyện ở một số đội tuyển học sinh giỏi chưa đảm bảo yêu cầu.
- Một số giáo viên, nhân viên viết sáng kiến để đảm bảo quyền lợi cá nhân, đạt danh hiệu thi đua, chứ không hoàn toàn xuất phát từ mong muốn cải tiến chuyên môn.

3. Bài học kinh nghiệm

- Tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho giáo viên được học tập, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; tăng cường sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn để chia sẻ kinh nghiệm về phương pháp giảng dạy.
- Phân loại học sinh ngay từ đầu năm học để có phương pháp dạy học phù hợp với năng lực; Tăng cường hướng dẫn học sinh phương pháp học tập.
- Tăng cường hoạt động của các câu lạc bộ trong trường học (căn cứ vào khả năng của học sinh) để rèn luyện các kỹ năng cho học sinh.
- Thành lập các câu lạc bộ thể thao ngay từ đầu năm học để học sinh có thời gian luyện tập sớm, có cơ hội rèn luyện các kỹ năng thi đấu. Huy động các cá nhân ngoài nhà trường cùng tham gia hướng dẫn, huấn luyện học sinh tập luyện thể thao.
- Tiếp tục cải thiện để nâng cao chất lượng sáng kiến và đảm bảo tính thực chất, tránh tình trạng chạy theo thành tích để đạt các danh hiệu thi đua.

D. CÁC CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU, NHIỆM VỤ VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC 2025-2026

I. Các chỉ tiêu chung

- a) Thi đua: tập thể nhà trường đạt “Tập thể lao động tiên tiến”
- b) Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh
- Kết quả rèn luyện: từ 98% trở lên học sinh xếp loại rèn luyện loại Tốt, Khá; 2% trở xuống loại Đạt, không có học sinh xếp loại rèn luyện Chưa đạt.
 - Kết quả học tập: 20% trở lên loại Tốt, 35% trở lên loại Khá, 40% trở lên loại Đạt; dưới 2% loại Chưa đạt, không có học sinh khối 9 xếp loại học tập Chưa đạt.
 - Học sinh lớp 9 đỗ tốt nghiệp đạt tỷ lệ 100%. Có từ 60% trở lên học sinh thi đỗ vào THPT hệ chính quy.
- c) Kết quả các kỳ thi, hội thi:
- Thi HSG văn hoá lớp 9 cấp tỉnh: có 02 HS đạt giải KK (môn Ngữ văn, Tiếng Anh)
 - Thi KHKT cấp tỉnh: có dự án dự thi cấp tỉnh đạt giải.
 - Hội thi Toán bằng tiếng Anh (lớp 8): có từ 3 đến 5 HS dự thi, trong đó có 01 HS đạt giải Ba, 01 HS đạt giải KK.
 - Hội thi Tiếng Anh cấp tỉnh: có 03 HS dự thi đạt 1 giải Ba.
 - Thi “Học sinh phổ thông với ý tưởng khởi nghiệp”: có 01 dự án dự thi đạt giải Khuyến khích.
 - Thi thiết kế học liệu số, sản phẩm truyền thông về các di sản văn hóa của địa phương dành cho HS: có ít nhất 03 sản phẩm dự thi đạt giải 1 giải KK.
 - Đại sứ văn hóa đọc: có 02 tác phẩm dự thi đạt giải 1 giải KK.
 - Các cuộc thi trên mạng Internet: Có 02 học sinh tham gia và đạt giải quốc gia Violympic Toán TV; Có 01 học sinh tham gia và đạt giải quốc gia Violympic KHTN 8.
 - Thi IOE cấp tỉnh: Đạt 1 giải Nhất, 2 giải Nhì, 3 giải Ba, 4 giải KK. Có HS dự thi quốc gia và đạt giải.
 - Thi TDTT học sinh (Điền kinh, bóng đá, bóng bàn, cờ vua, bơi): đạt giải Ba, 1 giải KK.
 - Giải Bơi học sinh phổ thông cấp tỉnh: có HS dự thi và đạt giải KK.
 - Kết quả khảo sát cuối học kì, cuối năm học tất cả các môn: đạt và vượt bình quân chung trong tỉnh.
 - Kết quả khảo sát lớp 6,9 (môn Ngữ văn, Toán): đạt từ 70% điểm trên TB trở lên.
- c) Chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên.
- Có tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết với nghề và có ý thức trách nhiệm cao, luôn học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
 - 100% đạt chuẩn trình độ đào tạo.
 - Có GV đạt danh hiệu GVCN LG cấp tỉnh.

- 100% GV đạt danh hiệu GVĐG cấp trường.
- Các cuộc thi, hội thi do GV hướng dẫn và tham gia đều đạt giải cấp tỉnh.
- d) Đạo đức, lối sống học sinh
 - 100% HS có ý thức chấp hành nội quy, quy định của nhà trường và địa phương; không có học sinh vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội.
 - 100% học sinh tích cực tham gia các hoạt động ngoại khóa, hoạt động xã hội của nhà trường và địa phương.
- đ) Các chỉ tiêu khác
 - Duy trì sĩ số, cuối năm không có học sinh bỏ học.
 - Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả chương trình GDPT 2018.
 - Đảm bảo an toàn, an ninh trật tự trong trường học; tiếp tục xây dựng nhà trường là một đơn vị "Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Hạnh phúc".
 - Duy trì các tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 và được công nhận lại vào tháng 4/2026.
 - Giữ vững trường đạt danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến".
 - Chi bộ được công nhận đơn vị "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ".

II. Các nhiệm vụ và giải pháp cụ thể

1. Phương hướng, nhiệm vụ chung

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 thực chất và hiệu quả; triển khai dạy học 2 buổi/ngày theo đúng quy định.
- Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục (chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng giáo dục mũi nhọn, chất lượng các kì thi, cuộc thi).
- Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, từng bước đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ 2 trong trường học.
- Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.
- Đẩy mạnh chuyên đổi số và đổi mới quản trị trong nhà trường; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; làm tốt công tác tham mưu để đưa giáo dục trung học vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội các cấp với các nhiệm vụ, chỉ tiêu phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

2. Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể

2.1. Thực hiện hiệu quả chương trình GDPT

2.1.1. Xây dựng Kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

a) Chỉ tiêu

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch giáo dục đảm bảo phù hợp với đội ngũ giáo viên, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có. Tổ chức dạy các môn học, các hoạt động giáo dục nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm đáp ứng yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo đúng hướng dẫn tại Công văn 541/SGDDĐT-GDTrH ngày 20/8/2025 của Sở GDĐT nhằm thực hiện hiệu quả mục tiêu Chương trình Giáo dục phổ thông đảm bảo về thời lượng dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục; không gây quá tải, phù hợp với tâm lý và sức khỏe học sinh.

- Chỉ tiêu xếp loại học tập, rèn luyện:

+ Kết quả rèn luyện của học sinh: 100% xếp loại Khá và Tốt.

+ Kết quả học tập: Mức Tốt: Trên 20%; Mức Khá: Trên 45%; Mức Đạt: dưới 35%; Mức Chưa đạt: 0%

+ Tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 100%

+ Tỷ lệ học sinh TN THCS đạt 100%;

- Phân đầu trên 60% HS thi đỗ vào THPT hệ chính quy, có học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp tỉnh;

b) Giải pháp

- Căn cứ vào điều kiện thực tiễn của nhà trường, các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT, xây dựng Kế hoạch giáo dục đảm bảo tính thực tiễn, linh hoạt, khả thi, phù hợp với đội ngũ giáo viên, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có.

- Bố trí kinh phí trong nguồn ngân sách được giao nhằm tổ chức có hiệu quả Kế hoạch giáo dục.

- Tiếp tục triển khai hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đảm bảo chất lượng, đạt mục tiêu chương trình, phù hợp với tình hình thực tiễn, năng lực đội ngũ và điều kiện dạy học của nhà trường.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản toàn diện giáo dục về quyền con người, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và giáo dục đạo đức liên chính; giáo dục Stem/Steam, nghiên cứu khoa học, chủ quyền biển đảo, bảo vệ môi trường, tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số... Học sinh học tập kiến thức Pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng bình dân học vụ số.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn đổi mới sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước

hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của nhà trường.

- Tiếp tục sử dụng sách giáo khoa đã lựa chọn; đảm bảo cho 100% học sinh có đầy đủ sách giáo khoa.

- Thành lập và tổ chức sinh hoạt có hiệu quả các câu lạc bộ Tiếng Anh, Nghệ thuật, Thể dục thể thao, KHKT, STEM... trong nhà trường; huy động nguồn nhân lực ngoài nhà trường tham gia hỗ trợ, hướng dẫn học sinh khi tổ chức hoạt động của các câu lạc bộ thể thao, nghệ thuật.

- Đẩy mạnh triển khai xây dựng văn hóa học đường; xây dựng văn hóa trường học gắn với uy tín và truyền thống của nhà trường.

2.1.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học; các phương pháp kiểm tra, đánh giá học sinh.

a) Chỉ tiêu

- 100% giáo viên xây dựng được Kế hoạch bài dạy (giáo án) đảm bảo các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Thực hiện đánh giá học sinh đúng quy định, không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh trong Chương trình GDPT (Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT), chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa các hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

b) Giải pháp

- Bộ phận chuyên môn chỉ đạo giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học; đa dạng các hình thức dạy học phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, tạo hứng thú học tập, phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

- Bồi dưỡng năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả trong đổi mới phương pháp nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học.

- Chỉ đạo giáo viên lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh đảm bảo chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên

nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

- Khuyến khích giáo viên tích hợp các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, để đánh giá toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

- Tăng cường kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với học sinh thông qua các câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, dự án học tập, thuyết trình, hồ sơ học tập... Tổ chức đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp: chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện học sinh.

2.1.3. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

a) Chỉ tiêu

- Đảm bảo học sinh sau khi hoàn thành chương trình THCS có học vấn nền tảng và hiểu biết về kỹ thuật, hướng nghiệp để tiếp tục học lên THPT hoặc học nghề.

- Học sinh nắm vững kiến thức, có kỹ năng phù hợp với nguyện vọng, sở trường và nhu cầu xã hội, từ đó có khả năng phân luồng hiệu quả vào các chương trình đào tạo khác nhau hoặc thị trường lao động sau THCS.

b) Giải pháp

- Tập trung thực hiện hiệu quả đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục hướng nghiệp theo định hướng phát triển năng lực học sinh, đảm bảo gắn với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương và nhu cầu thực tiễn thị trường lao động.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp gắn với thực tiễn; tích cực lồng ghép nội dung giáo dục hướng nghiệp vào các môn học và hoạt động giáo dục của Chương trình GDPT 2018.

- Khuyến khích học sinh tìm hiểu, khám phá ngành nghề qua mô hình Stem/Steam, các câu lạc bộ, diễn đàn tư vấn hướng nghiệp tại nhà trường....

- Cũng cố, phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm tư vấn, hướng nghiệp: tăng cường tổ chức tập huấn cho giáo viên về kỹ năng tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và cơ sở giáo dục nghề nghiệp để hỗ trợ học sinh lựa chọn nghề nghiệp.

2.1.4. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

a) Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và học liệu

*) Chỉ tiêu

- Sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có.

- Tham mưu để được xây dựng hoặc cải tạo đủ các phòng học bộ môn theo quy định.

- Đảm bảo 100% học sinh có đủ sách giáo khoa.

*) Giải pháp

- Tham mưu với UBND phường xây dựng hoặc cải tạo đủ các phòng học bộ môn theo quy định.

- Bố trí kinh phí để mua sắm bổ sung thiết bị, tài liệu dạy học còn thiếu.

- Tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin trong xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số của địa phương và ngành giáo dục; đẩy mạnh sử dụng học liệu số hỗ trợ giáo viên trong dạy học, kiểm tra, đánh giá... góp phần nâng cao chất lượng giáo dục

- Tiếp tục sử dụng sách giáo khoa đã lựa chọn; huy động quyền góp, tặng sách giáo khoa cho thư viện để ủng hộ học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu của bài học/chủ đề trong sách giáo khoa để phù hợp thực tiễn sắp xếp địa giới hành chính.

b) Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

*) Chi tiêu

- 100% cán bộ quản lý giáo viên thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo. 100% cán bộ quản lý được xếp chuẩn nghề nghiệp loại Tốt; 90% trở lên giáo viên được xếp chuẩn nghề nghiệp loại Tốt, không có giáo viên xếp chuẩn nghề nghiệp loại Đạt.

- Có đủ số lượng biên chế theo số lượng biên chế viên chức được cấp có thẩm quyền giao.

*) Giải pháp

- Tham mưu với cấp có thẩm quyền để đảm bảo đủ số lượng biên chế theo số lượng biên chế được cấp có thẩm quyền giao.

- Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành chính sách phù hợp đối với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường: Xây dựng cơ chế nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, bao gồm: nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp, các tình nguyện viên... tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường (chú trọng các lĩnh vực: văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, kỹ năng sống...)

- Tăng cường tổ chức (tham gia) sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường để trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm tổ chức các hoạt động giáo dục, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh. Tạo điều kiện cho giáo viên tiếng Anh được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

2.2. Nhiệm vụ giáo dục chính trị, quốc phòng an ninh, y tế trường học và công tác học sinh

a) Chi tiêu

- Đảm bảo an toàn, an ninh trật tự trong nhà trường
- Duy trì được các tiêu chí của trường học "Xanh - sạch - đẹp - an toàn – hạnh phúc”.

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi, hội thi do Sở GDĐT tổ chức: Thi thể dục thể thao (điền kinh, bóng bàn, cờ vua, bơi, bóng đá), phần đầu có giải; thi "Học sinh phổ thông với ý tưởng khởi nghiệp", thi KHKT, thi giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp giỏi...

- Tổ chức được ngày hội khởi nghiệp nhằm khơi dậy tinh thần sáng tạo, đổi mới và dám nghĩ, dám làm ở học sinh, phát hiện những ý tưởng hay, ươm tạo chúng để biến thành sản phẩm thực tế, góp phần hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp và phát triển kinh tế địa phương.

b) Giải pháp

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả "Tuần sinh hoạt công dân - học sinh, sinh viên", các hoạt động trải nghiệm, hoạt động tập thể, lao động vệ sinh trường lớp, các câu lạc bộ, diễn đàn... nhằm định hướng tư tưởng, đạo đức, lối sống, nâng cao ý thức, trách nhiệm của học sinh trong học tập, rèn luyện.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc nghi thức chào cờ Tổ quốc, hát Quốc ca trong các buổi sinh hoạt tập thể; tiếp tục thực hiện học tập 5 điều Bác Hồ dạy.

- Phối hợp chặt chẽ với các ban ngành ở địa phương tập trung các giải pháp xây dựng văn hóa học đường; chú trọng đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp và giáo dục pháp luật cho học sinh; làm tốt công tác xã hội, tư vấn tâm lý học sinh. Tích cực xây dựng và phát triển phong trào đọc sách, văn hóa đọc trong cán bộ giáo viên và học sinh.

- Tiếp tục triển khai Chương trình "Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030", khơi dậy niềm đam mê, khát vọng, ước mơ, hoài bão trong học sinh, giáo dục về lòng yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, đổi mới, nâng cao chất lượng, hình thức các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh phù hợp với bối cảnh chuyển đổi số hiện nay. Triển khai hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức trong nhà trường; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, chú trọng công tác bồi dưỡng, phát triển Đảng trong cán bộ, giáo viên trẻ.

- Tăng cường công tác tư vấn tâm lý, hỗ trợ học sinh; phát huy vai trò của tổ chức Đoàn, Đội trong giáo dục kỹ năng ứng xử trên mạng xã hội. Triển khai các giải pháp đồng bộ, quyết liệt nhằm phòng, chống bạo lực học đường, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn xã hội, bảo đảm an ninh trật tự an ninh, an toàn trường học. Đẩy mạnh và thực chất hóa công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong việc giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh, đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện công tác quốc phòng, quân sự, phòng thủ dân sự theo đúng quy định.

- Triển khai hiệu quả các chương trình, đề án về công tác y tế trường học, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe học sinh, công tác bảo hiểm giáo viên, học sinh. Tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn thực phẩm trong trường học; triển khai Chương trình sữa học đường; nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ nhân viên y tế trường học. Hướng dẫn, đôn đốc việc cập nhật dữ liệu, triển khai sổ sức khỏe điện tử cho học sinh, liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Đẩy mạnh các hoạt động thể thao cho học sinh gắn với nội dung môn học giáo dục thể chất; phát triển hệ thống giải thể thao học sinh, giáo viên và các câu lạc bộ thể thao trong nhà trường, xây dựng môi trường học đường năng động, lành mạnh. Hướng dẫn, tập huấn để tăng cường vai trò của học sinh trong việc tham gia, điều hành, tổ chức hoạt động của các câu lạc bộ. Chú trọng nâng cao hiệu quả tổ chức hội thi, liên hoan văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, hướng tới phát triển năng lực, phẩm chất, kỹ năng sống, giáo dục các giá trị Chân - Thiện - Mĩ cho học sinh.

2.3. Công tác Giáo dục thường xuyên (PCGD, TTHTCD..)

a) Chỉ tiêu

- Huy động 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào học lớp 6. Duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng của đơn vị đã đạt chuẩn Phổ cập giáo dục (PCGD) THCS mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2.

- 100% cán bộ, giáo viên tham gia tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và bồi dưỡng về chuyển đổi số. Thực hiện học tập suốt đời chủ đề năm 2025: “Học để phát triển bản thân, làm chủ tri thức và công nghệ, góp phần xây dựng đất nước hùng cường, thịnh vượng”.

- Thực hiện hiệu quả giáo dục đối với học sinh khuyết tật và những học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

b) Giải pháp

- Tạo điều kiện về thời gian để giáo viên tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ do các cấp tổ chức; bồi dưỡng về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh khuyết tật hòa nhập. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật thông qua điều chỉnh chương trình học phù hợp với nhu cầu, khả năng của học sinh.

- Tổ chức tuyển sinh lớp 6 nghiêm túc, đúng theo hướng dẫn của các cấp: điều tra phổ cập giáo dục đảm bảo có số liệu chính xác; quan tâm đến đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn để động viên các em học tập tốt.

- Tham mưu đề cấp có thẩm quyền đảm bảo đủ giáo viên, nhân viên theo số lượng biên chế được giao; khắc phục tình trạng sử dụng giáo viên không đúng với chuyên ngành được đào tạo.

- Tham mưu với Ủy ban nhân dân phường đề kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác phổ cập giáo dục; tổ chức điều tra phổ cập để có số liệu chính xác, lưu trữ hồ sơ khoa học; chỉ đạo xây dựng Kế hoạch giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật. Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia tập huấn về phương pháp dạy học và kiểm tra. đánh giá học sinh khuyết tật hòa nhập.

2.4. Thực hiện giáo dục kỹ năng số; triển khai học bạ số, đẩy mạnh chuyển đổi số và cải cách hành chính

a) Chỉ tiêu

- 100% giáo viên được tập huấn tối thiểu 1 chuyên đề/năm về CNTT và kỹ năng số. 80% giáo viên sử dụng thành thạo nền tảng học tập số và tích hợp công nghệ vào giảng dạy.

- 100% học sinh có kỹ năng sử dụng máy tính, internet an toàn.

- Mỗi tổ chuyên môn có ít nhất 1 bài giảng số hóa/năm; phần đầu có nhất 01 bài kiểm tra định kỳ được tổ chức trực tuyến.

- 100% học sinh tham gia ít nhất 1-2 chuyên đề/năm về an toàn số, đạo đức số.

- 100% học sinh có mã định danh và học bạ điện tử ngay từ khi nhập học.

- Toàn bộ dữ liệu học tập - rèn luyện được cập nhật, đồng bộ trên hệ thống.

- 100% cha mẹ học sinh có thể tra cứu kết quả học tập qua cổng thông tin/hệ thống học bạ điện tử.

b) Giải pháp

- Đối với nhà trường:

+ Tăng cường triển khai việc ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong nhà trường bảo đảm theo yêu cầu của Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành: Bố trí hạ tầng (máy tính, mạng internet, phần mềm) phục vụ dạy học số; phân công Ban CNTT chịu trách nhiệm quản lý, hỗ trợ kỹ thuật; chuẩn bị sẵn sàng kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, đảm bảo duy trì các hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn.

+ Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu của ngành, bảo đảm kết nối, liên thông với các cơ sở dữ liệu quốc gia. Triển khai đồng bộ, hiệu quả học liệu số, học bạ số.

+ Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo, khai thác dữ liệu lớn trong giáo dục và đào tạo.

+ Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hóa, minh bạch hóa, công khai hóa và sử dụng công nghệ số để nâng cao hiệu quả làm việc, tạo thuận lợi cho học sinh, cha mẹ học sinh và giáo viên.

+ Niêm yết công khai các thủ tục hành chính, giấy tờ, biểu mẫu, quy trình giải quyết, thời gian giải quyết và thông tin liên hệ để phụ huynh, học sinh dễ dàng tiếp cận. Chấn chỉnh tác phong, thái độ làm việc của cán bộ, giáo viên theo hướng nhã nhặn, ân cần, lịch sự. Sử dụng các phần mềm quản lý giáo dục (ví dụ: Vnedu) để quản lý hoạt động của nhà trường. Sử dụng các nền tảng họp trực tuyến để tổ chức các cuộc họp, tập huấn, giúp tiết kiệm thời gian và chi phí. Quy định rõ ràng giờ làm việc, tiếp phụ huynh và các quy tắc ứng xử văn minh nơi công sở.

- Đối với giáo viên: Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn CNTT, kỹ năng số. Ứng dụng hiệu quả công cụ số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ tư vấn hướng nghiệp.

- Đối với học sinh

+ Tổ chức cho học sinh tham gia các lớp, chuyên đề kỹ năng số.

+ Rèn luyện ý thức sử dụng internet an toàn, có trách nhiệm.

- Đối với cha mẹ học sinh: Phối hợp với nhà trường trong việc sử dụng học bạ số, giám sát việc học tập và rèn luyện của học sinh.

2.5. Công tác thư viện

a) Chỉ tiêu

- Tổ chức tuyên truyền, giới thiệu sách cho giáo viên và học sinh ít nhất 01 lần/01 tháng.

- Tổ chức Ngày sách và văn hóa đọc Việt Nam với các hoạt động phong phú, đa dạng. Tham gia cuộc thi “Đại sứ văn hoá đọc”,... theo kế hoạch tham gia cuộc thi “Đại sứ văn hoá đọc”,... theo kế hoạch của Sở GDĐT.

- Mỗi lớp có 1 tủ sách thư viện.

- Tổ chức tiết đọc thư viện (3 tiết/lớp/học kì), tiết học tại thư viện (01 tiết/học kì/môn học hoặc liên môn)

b) Giải pháp

- Hướng dẫn học sinh rèn kỹ năng đọc sách, tìm kiếm, khai thác và sử dụng thông tin an toàn, hữu ích; đọc và làm theo sách, lập kế hoạch đọc sách.

- Tùy điều kiện của đơn vị, lựa chọn một số hình thức tổ chức các hoạt động như: thi tìm hiểu kiến thức các môn học, “Ngày hội đọc sách”, triển lãm, trưng bày sách, vẽ tranh theo sách, xếp sách nghệ thuật, viết và trình bày bài thu hoạch sau khi đọc sách, tặng sách cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, phong trào “Góp một cuốn sách nhỏ, đọc ngàn cuốn sách hay”, tham gia cuộc thi “Đại sứ văn hoá đọc”,... theo kế hoạch hoặc vào các thời điểm phù hợp trong năm học.

- Đổi mới cách thức tổ chức và các hình thức phục vụ độc giả nhằm tạo môi trường thuận lợi giúp học sinh tiếp cận thường xuyên với sách như: thư viện lưu động, túi sách, giỏ sách lưu động, góc đọc trong lớp, thư viện lớp học, thư viện xanh,... phục vụ đọc tại chỗ và về nhà cho học sinh và cộng đồng.

- Tiết đọc tại thư viện được sắp xếp linh hoạt trong thời khóa biểu hoặc lồng ghép trong các hoạt động giáo dục khác phù hợp với điều kiện của nhà trường, bảo đảm tối thiểu 01 - 03 tiết/học kì/lớp (theo yêu cầu của các mức độ quy định tại Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT), nội dung do Hiệu trưởng nhà trường quy định phù hợp với chương trình giáo dục. Tạo điều kiện cho học sinh được tiếp cận dễ dàng với các nguồn tài liệu có trong thư viện vào đầu giờ học, giờ ra chơi và cuối mỗi buổi học hoặc tiết học độc lập.

- Tiết học tại thư viện được tổ chức tối thiểu 01 tiết/học kì/môn học hoặc liên môn (theo yêu cầu của các mức độ quy định tại Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT) do Hiệu trưởng trường quy định phù hợp với chương trình giáo dục.

- Tăng cường phối hợp, liên kết giữa các thư viện với trung tâm văn hóa, thể thao, trung tâm học tập cộng đồng, điểm văn hóa phường, thư viện tỉnh,... tổ chức luân chuyển sách, báo, tài liệu giữa các thư viện.

- Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho nhân viên thư viện trường học đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác thư viện. Thực hiện định mức biên chế nhân viên thư viện và chế độ phụ cấp cho viên chức thư viện theo các quy định hiện hành.

- Duy trì tốt mức độ chuẩn đối với thư viện nhà trường đã được công nhận; phấn đấu tăng mức độ chuẩn (đủ thời hạn 05 năm đề nghị đánh giá lại theo các quy định tại Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT).

2.6. Công tác quản lý chất lượng

a) Chỉ tiêu

- Chất lượng 2 mặt giáo dục: Bằng và vượt tỷ lệ bình quân của các trường THCS trong toàn tỉnh.

- Giáo viên tham gia đầy đủ việc xây dựng kho dữ liệu bài giảng điện tử. ngân hàng câu hỏi, đề thi, đề kiểm tra đề xuất nộp về Sở GDĐT đúng thời hạn quy định.

b) Giải pháp

- Triển khai kịp thời việc xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề theo yêu cầu của Sở GDĐT.

- Nâng cao chất lượng dạy và học, chỉ đạo giáo viên đánh giá học sinh chính xác, không chạy theo thành tích.

- Tổ chức các đợt kiểm tra an toàn, nghiêm túc và chất lượng

- Định kỳ tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác coi, chấm thi cho cán bộ, giáo viên.

2.7. Tự đánh giá và duy trì các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia

a) Chỉ tiêu:

- Duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

b) Giải pháp

- Phát huy có hiệu quả 5 tiêu chí đã đạt được của trường đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng mức độ 3 và trường chuẩn Quốc gia mức độ II.

- Rà soát các kế hoạch cải tiến chất lượng vào thời điểm cuối năm học. Từ đó, xây dựng các giải pháp để thực hiện các kế hoạch cải tiến chất lượng.

- Làm tốt công tác tham mưu và huy động các nguồn lực để bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ cho dạy và học.

- Chỉ đạo bộ phận chuyên môn tích cực tổ chức các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh nhằm nâng cao chất lượng.

2.7. Công tác kiểm tra nội bộ

a) Chỉ tiêu

- Kiểm tra nội bộ từ 3-5 các hoạt động của nhà trường

- Kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo: 1/4 tổng số giáo viên trở lên.

- Kiểm tra chuyên đề 100% giáo viên.

b) Giải pháp

- Kiện toàn lại Ban kiểm tra nội bộ để giúp Hiệu trưởng thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ trường học.

- Tham gia các lớp tập huấn về công tác kiểm tra, nghiên cứu kỹ các văn bản hướng dẫn về công tác kiểm tra và tổ chức thực hiện theo hướng dẫn.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra cụ thể, có biên bản kết luận cụ thể, có ý kiến tư vấn và xử lý sau mỗi cuộc kiểm tra, lưu hồ sơ đúng quy định.

2.8. Tiếp tục đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học

a) Chỉ tiêu

- Các kế hoạch chiến lược phát triển và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học phải phù hợp với mục tiêu giáo dục quy định tại Luật Giáo dục và định hướng phát triển kinh tế - xã hội địa phương và được công khai minh bạch.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được phân công lao động hợp lý, dựa trên trình độ chuyên môn, năng lực thế mạnh.

- Quản lý tài chính, tài sản đúng quy định. Đảm bảo an toàn, an ninh trường học.

- Phân công sử dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý, dựa trên năng lực và thế mạnh của cá nhân.

b) Giải pháp

- Có giải pháp điều chỉnh kịp thời kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị và khi vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

- Đẩy mạnh công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý hoạt động chuyên môn; thực hiện nhập số liệu, khai thác sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác. Thực hiện nghiêm túc việc dạy thêm, học thêm.

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy chế, quy tắc, các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Phát huy quyền làm chủ, đóng góp ý kiến của cán bộ, giáo viên và học sinh.

2.9. Công tác huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục

a) Chỉ tiêu

Kêu gọi các nguồn lực tham gia hỗ trợ nhà trường để tổ chức các hoạt động giáo dục, các câu lạc bộ, các hoạt động giáo dục kỹ năng sống... Các hình thức đóng góp: Trí tuệ, thời gian, hiện vật...

b) Giải pháp

- Rà soát nhu cầu học tập, tham gia các câu lạc bộ của học sinh để xây dựng phương án huy động các nguồn nhân lực hỗ trợ các hoạt động giáo dục.

- Gửi thư kêu gọi các nguồn nhân lực có tiềm năng, thế mạnh về việc giáo dục kỹ năng sống, huấn luyện thể thao, văn nghệ.

- Tiếp nhận các nguồn tài trợ đúng quy trình, đảm bảo công khai, minh bạch và sử dụng có hiệu quả.

2.10. Công tác quản lý tài chính, tài sản

a) Chỉ tiêu

Quản lý tài chính, tài sản đúng theo quy định của Pháp luật và hướng dẫn về công tác thu, chi của các cấp.

b) Nhiệm vụ

- Quản lý và sử dụng các nguồn tài chính, tài sản theo đúng nguyên tắc và chế độ quy định của Nhà nước.

- Xây dựng phương án tự chủ, quy định quản lý tài chính và các định mức chi tiêu trong nội bộ nhà trường.

- Thực hiện tốt việc tự kiểm tra, kiểm kê, công khai tài chính tài sản, báo cáo tài chính, tài sản sau mỗi năm học và kết thúc năm hành chính.

c) Giải pháp

- Nghiên cứu và thực hiện đúng các văn bản hướng dẫn về quản lý, sử dụng các nguồn ngân sách đối với đơn vị hành chính sự nghiệp, hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi trong trường học của các cấp.

- Chỉ đạo bộ phận tài chính xây dựng phương án tự chủ. Nhà trường thực hiện có hiệu quả quy chế chi tiêu nội bộ. Công khai tài chính đúng theo quy định tại Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT của bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài sản, tài chính: sử dụng phần mềm quản lý tài sản, phần mềm dùng cho kế toán.

2.11. Thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua và công tác truyền thông

a) Chỉ tiêu

- Phần đầu 100% cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành, không có cá nhân vi phạm pháp luật, vi phạm các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước.

- Tỷ lệ cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu Lao động tiên tiến có 100% trở lên.

- Phần đầu có 4 đồng chí được Chủ tịch UBND phường tặng Giấy khen, 3 đồng chí được Giám đốc Sở GDĐT tặng Giấy khen; 4 đồng chí đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở.

- Phần đầu trường đạt danh hiệu Tập thể lao động Tiên tiến được nhận Giấy khen của các cấp.

b) Giải pháp

- Triển khai sâu rộng, hiệu quả phong trào thi đua “Toàn ngành Giáo dục thi đua đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước” giai đoạn 2025 - 2030. Hưởng ứng và xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động như: “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030”, “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và “Bình dân học vụ số”;...

- Cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên, học sinh tích cực thực hiện "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh".

- Tuyên truyền và tổ chức cho cán bộ, giáo viên, học sinh đăng kí thi đua, phát hiện, tuyên dương kịp thời những cá nhân, tập thể tiêu biểu trong các phong trào thi đua, các cuộc vận động để nhân rộng điển hình.

- Xây dựng và thực hiện tốt bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và các em học sinh. Liên tục phát động các phong trào thi đua sôi sục trong suốt năm học nhân các ngày lễ lớn trong năm: Kỷ niệm ngày thành lập hội LHPN Việt Nam, ngày Nhà giáo Việt Nam, ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước... Sau mỗi đợt có sơ kết, cuối năm học có tổng kết đánh giá, biểu dương, nêu gương cán bộ, giáo viên tiêu biểu.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến Luật xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ, giáo viên, giáo dục pháp luật, đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh, chỉ đạo xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, tạo nên môi trường thân thiện, hạnh phúc; duy trì các trò chơi dân gian, chăm sóc di tích lịch sử của địa phương.

- Thực hiện bình xét thi đua đảm bảo đúng quy định; thực hiện khen thưởng, kỷ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỷ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình.

E. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC (Phụ lục 1)

G. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với nhà trường

- Căn cứ vào văn bản chỉ đạo của các cấp và tình hình thực tiễn của nhà trường để xây dựng kế hoạch chi tiết, quán triệt và triển khai cụ thể tới các bộ phận, các tổ chuyên môn và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện các nội dung kế hoạch đề ra.

- Tổ chức tốt việc kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. Kịp thời điều chỉnh, uốn nắn để các bộ phận và cán bộ, giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Điều chỉnh kế hoạch (nếu cần thiết) để đảm bảo thực hiện tốt các chỉ tiêu đề ra, phù hợp với đặc điểm thực tiễn của địa phương.

2. Đối với Tổ chuyên môn

- Chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn theo tuần/tháng/năm, cụ thể hóa chỉ tiêu, biện pháp thực hiện, bám sát kế hoạch chung của nhà trường.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục của tổ.

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên để nâng cao tay nghề. Hướng dẫn, hỗ trợ giáo viên trong việc soạn giáo án, xây dựng nền nếp lớp, chấm chữa bài cho học sinh. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kỳ để trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, học tập và giúp đỡ lẫn nhau giữa các thành viên.

- Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

- Phối hợp với các bộ phận tham gia dự giờ, thanh tra, kiểm tra giáo viên và các hoạt động chuyên môn của tổ.

- Tổ chức xây dựng nền nếp dạy - học, vệ sinh, trật tự kỷ luật, thái độ học tập của học sinh.

- Phối hợp với các tổ chuyên môn khác và các bộ phận khác trong nhà trường để thực hiện nhiệm vụ chung.

3. Đối với Tổ Văn phòng

Hỗ trợ và đảm bảo hoạt động chung của nhà trường, bao gồm quản lý tài chính, tài sản, công tác văn thư - lưu trữ, y tế, thư viện, thiết bị và an ninh trường học, nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho hoạt động dạy và học. Tổ cũng phối hợp với

các tổ chuyên môn để hoàn thành mục tiêu chung của nhà trường, tham gia vào các kế hoạch giáo dục, và thực hiện các nhiệm vụ khác do lãnh đạo trường phân công.

4. Đối với Đoàn Thanh niên và Đội Thiếu niên

Phối hợp tổ chức các phong trào thi đua học tập, rèn luyện.

Phối hợp tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

Phối hợp tổ chức các chương trình tình nguyện và hoạt động xã hội.

Giúp học sinh phát huy tính tự chủ, tinh thần sáng tạo và ý thức cộng đồng.

5. Đối với các ban ngành, đoàn thể liên quan

Phối hợp với nhà trường và gia đình để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, hoạt động xã hội, hoạt động vì cộng đồng cho học sinh, đồng thời trang bị kiến thức, kỹ năng, giáo dục đạo đức và lối sống cho học sinh, góp phần vào sự phát triển toàn diện của các em.

6. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường

- Chấp hành đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục, hỗ trợ học tập, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, và giữ gìn phẩm chất, uy tín của bản thân và nhà trường.

- Nghiêm túc thực hiện theo kế hoạch của nhà trường.

- Chủ động trong việc phối hợp giữa các bộ phận, cá nhân trong và ngoài nhà trường để thực hiện nhiệm vụ giáo dục đạt hiệu quả.

- Có ý kiến tham mưu, tư vấn với lãnh đạo trường để đạt được chỉ tiêu đề ra trong kế hoạch.

7. Phân công nhiệm vụ cụ thể (Phụ lục 2)

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của trường THCS B phường Tiên Sơn, đề nghị các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, gặp khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời lãnh đạo trường để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND phường Tiên Sơn (báo cáo);
- Lãnh đạo trường (chỉ đạo);
- Tổ chuyên môn, tổ Văn phòng (p/hợp chỉ đạo);
- CB, GV, NV (th/hiện);
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Bùi Thanh Hà

PHỤ LỤC 1.
CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM HỌC 2025-2026

Thời gian	Nội dung công việc	Điều chỉnh kế hoạch
Tháng 8/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới (Phân công nhiệm vụ, phân công chuyên môn, phân công lao động; Đón HS tựu trường; Biên chế lớp học). Chuẩn bị cho Lễ khai giảng năm học mới; - Xây dựng dự thảo các quy chế hoạt động cho năm học mới; - Xây dựng Kế hoạch giáo dục, kế hoạch các tổ, bộ phận năm học 2025-2026. 	
Tháng 9/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức Lễ khai giảng năm học mới; - Dạy học theo Kế hoạch giáo dục; - Triển khai tháng An toàn giao thông; - Tổ chức "Tuần sinh hoạt công dân - học sinh năm học 2025-2026": - Hoạt động giáo dục: Tổ chức Lễ phát động phong trào học Ngoại ngữ; - Xây dựng Kế hoạch kiểm tra nội bộ; - Tổ chức Đại hội Liên đội; - Tổ chức cho các câu lạc bộ đi vào hoạt động; - Điều tra PCGD, XMC; - Cập nhật dữ liệu thống kê giáo dục kỳ đầu năm học trên cơ sở dữ liệu ngành 	
Tháng 10/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học theo KHGD; - Tổ chức đón thư Bác, phát động phong trào thi đua từ 15/10 đến 20/11; - Phối hợp tổ chức Tuần lễ học tập suốt đời năm 2025; - Phối hợp tổ chức tết trung thu; - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch; - Tổ chức Hội nghị CB, VC, NLD; - Tổ chức các hoạt động nhân Ngày Chuyển đổi số quốc gia; - Tổ chức Hội thi GVĐG cấp trường; - Hoạt động giáo dục: Tổ chức hội thao giáo viên cấp trường; Giao lưu các CLB TDTT; - Kỉ niệm 20/10; - Tổ chức Lễ phát động phong trào “Bình dân học vụ số” ngành GD năm học 2025-2026; - Kiểm tra, đánh giá giữa HK I. 	
Tháng 11/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học theo KHGD; - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch; - Hoạt động giáo dục: Tổ chức các hoạt động kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; - Tổ chức Ngày hội khởi nghiệp cấp trường; thi “Học sinh phổ thông với ý tưởng khởi nghiệp” cấp trường; - Tham gia giải thể thao cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cấp tỉnh; - Tham gia cuộc thi thiết kế học liệu số, sản phẩm truyền thông về các di sản văn hóa của địa phương dành cho học sinh, sinh viên cấp tỉnh; - Điều tra, hoàn thiện hồ sơ đón kiểm tra công nhận phổ cập giáo dục, 	

	<p>xóa mù chữ; - Triển khai xây dựng ngân hàng câu hỏi thi.</p>	
Tháng 12/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học theo KHGD; - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch; - Khảo sát chất lượng lớp 9 học kỳ I năm học 2025-2026 theo đề của Sở GDĐT; - Tham dự Ngày hội khởi nghiệp và Cuộc thi "Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp" cấp tỉnh; - Hoạt động giáo dục: Tổ chức Ngày hội STEM cấp trường; - Tổ chức các hoạt động kỉ niệm ngày 22/12; - Đánh giá sơ kết kết quả triển khai Phong trào Bình dân học vụ số năm 2025; - Đón đoàn kiểm tra công nhận các phường, xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ của Sở GDĐT; - Thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập cá nhân; - Quyết toán tài chính cuối năm, kiểm kê tài sản. 	
Tháng 01/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học theo KHGD; - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch; - Kiểm tra, đánh giá cuối học kì I; Hoàn thành chương trình giáo dục HK I; - Tổ chức Hội nghị sơ kết học kỳ I năm học 2025-2026; Báo cáo sơ kết các lĩnh vực công tác về UBND phường và Sở GDĐT; - Tham dự Hội thi Tiếng Anh cấp tỉnh; - Tham dự Cuộc thi Khoa học Kỹ thuật và ngày hội STEM cấp tỉnh; - Phát động thi đua lập thành tích chào mừng Ngày thành lập Đảng CSVN 03/2 ; - Triển khai công tác viết sáng kiến năm học 2025-2026; - Hoạt động giáo dục: Giao lưu CLB Tiếng Anh cấp phường. 	
Tháng 02/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học theo KHGD; - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch; - Hoạt động giáo dục: Tham quan Di tích lịch sử Đền Lảnh Giang; - Tham dự Hội thi Toán bằng tiếng Anh cấp tỉnh; - Nộp đề thi cho ngân hàng câu hỏi thi của Sở; - Hưởng ứng, tổ chức Ngày thơ Việt Nam trong ngành Giáo dục; - Tham dự Hội thi Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên giỏi về Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số ngành giáo dục cấp tỉnh; - Tổ chức Hội chợ xuân - song ngữ; - Nghỉ Tết Nguyên đán. 	
Tháng 03/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học theo KHGD; - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch; - Kiểm tra, đánh giá giữa HK II; - Tham dự Kỳ thi chọn học sinh giỏi THCS cấp tỉnh năm học 2025-2026; - Tham dự Ngày hội Võ nhạc Vovinam toàn tỉnh (27/3/2026); - Hoạt động giáo dục: Chương trình văn nghệ kỉ niệm 8/3; - Kỷ niệm ngày thành lập Đoàn TNCSHCM 26/3. 	

Tháng 04/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học theo KHGD; - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch; - Hoạt động giáo dục: Câu lạc bộ STEM, KHKT; - Tham dự Khảo sát chất lượng học kỳ II lớp 6 đề của Sở GD; - Tham dự Hội thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh năm học 2025-2026; - Tham dự Giải Thể thao học sinh, sinh viên cấp tỉnh năm học 2025-2026; - Triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày sách và Văn hóa đọc Việt Nam; - Triển khai học bạ số toàn ngành (theo kế hoạch chung của Bộ từ tháng 4-8/2026); - Xây dựng kế hoạch tuyển sinh lớp 6. 	
Tháng 05/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học theo KHGD; - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch; - Tham dự khảo sát chất lượng học kỳ II lớp 9 đề của Sở GD; - Chỉ đạo công tác ôn thi tốt nghiệp THPT, kiểm tra đánh giá cuối kỳ, hoàn thành chương trình; - Xét tốt nghiệp THCS; - Thi thử tuyển sinh vào lớp 10; - Tổ chức triển khai đánh giá, xếp loại viên chức, đánh giá GV theo chuẩn nghề nghiệp, đánh giá chuẩn Hiệu trưởng; - Đánh giá, bình xét thi đua và đề nghị khen thưởng năm học 2025-2026. Gửi Hồ sơ thi đua lên cấp trên. - Tham dự Giải Bơi học sinh phổ thông cấp tỉnh; - Triển khai công tác báo cáo tổng kê giáo dục kỳ cuối năm học; - Báo cáo tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ năm học và các lĩnh vực công tác về UBND phường và Sở GDĐT; - Hoạt động giáo dục: tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6; kỉ niệm 136 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh 19/5, ngày thành lập Đội TNTP Hồ Chí Minh 15/5, “Tháng công nhân”, tháng hành động về An toàn vệ sinh lao động; - Bàn giao đội viên về lũy tre xanh. 	
Tháng 06/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Tham dự Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026-2027; - Tổ chức hoạt động hưởng ứng ngày Môi trường thế giới (05/6), ngày phòng, chống ma túy thế giới (26/6), Tháng hành động vì trẻ em và ngày Gia đình Việt Nam (28/6); - Tham gia Đại hội TĐTT tỉnh Ninh Bình; - Tuyển sinh lớp 6; - Cử GV làm nhiệm vụ coi thi TN THPT và thi tuyển sinh vào 10 (khi được phân công); - Thực hiện công tác phòng chống thiên tai. 	
Tháng 07/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Tham dự các lớp tập huấn chuyên môn; - Nghỉ hè theo quy định. 	

PHỤ LỤC 2
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025-2026

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ được phân công
1	Bùi Thanh Hà	Hiệu trưởng	- Phụ trách chung, trực tiếp phụ trách các mặt công tác + Chính trị và tư tưởng + Kế hoạch; Tổ chức cán bộ + Thi đua + Xây dựng, quản lý CSVC + Tài vụ - hành chính
2	Nguyễn Thị Ngọc	Phó Hiệu trưởng	- Chỉ đạo, tổ chức các hoạt động của tổ chức công đoàn nhà trường. - Phụ trách chuyên môn, các hoạt động phường hội. - Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. - Phụ trách công tác hội giảng, hội thảo. - Phụ trách hướng nghiệp, dạy nghề. - Phụ trách công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.
3	Phạm Văn Thập	Tổ trưởng Tổ KHTN	- Chỉ đạo, tổ chức, điều hành mọi hoạt động của Tổ KHTN
4	Nguyễn Thị Dung	Tổ trưởng Tổ KHXH	- Chỉ đạo, tổ chức, điều hành mọi hoạt động của Tổ KHXH
5	Đào Thị Kim Ánh	Tổ phó Tổ KHXH	- Giúp Tổ trưởng chỉ đạo, tổ chức, điều hành hoạt động của Tổ KHXH
6	Nguyễn Thị Thu Hà	Tổ phó Tổ KHTN	- Giúp Tổ trưởng chỉ đạo, tổ chức, điều hành hoạt động của Tổ KHTN
		Bí thư đoàn trường	Chỉ đạo, tổ chức, điều hành mọi hoạt động của Đoàn.
		Tổng phụ trách đội	Chỉ đạo, tổ chức, điều hành mọi hoạt động của Đội.
7	Đặng Thị Hòa	Thư ký HĐGD Kế toán	- Ghi BB, Nghị quyết của HĐGD. - Phụ trách công tác kế toán; phụ trách các công việc khác khi được lãnh đạo phân công.
8	Nông Hoàng Trung	Nhân viên HC	- Phụ trách y tế học đường, văn thư. - Phụ trách công tác thư viện; phụ

			trách các công việc khác khi được lãnh đạo phân công. - Phụ trách công tác thiết bị; phụ trách các công việc khác khi được lãnh đạo phân công.
--	--	--	---

Ghi chú: Các đồng chí Giáo viên (có phân công riêng)

CÁC CÂU LẠC BỘ HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM HỌC

Tuần	Tên câu lạc bộ	Thời gian thực hiện	Người phụ trách (Chủ nhiệm CLB)
1	CLB Tiếng Anh	Thứ 6	Đào Thị Kim Ánh
2	CLB STEM	Thứ 6	Phạm Văn Thập
3	CLB Cầu lông	Thứ 6	Vũ Thị Ánh
Hàng tuần	CLB nghi thức Đội	Chiều Thứ 5	Nguyễn Thị Thu Hà
	CLB Võ Vovinam	Chiều Thứ 5	

Ghi chú: Các đ/c chủ nhiệm CLB xây dựng Kế hoạch, duyệt với nhà trường (Đ/c Ngọc phụ trách) vào Thứ 2 tuần sau để hoạt động bắt đầu từ Thứ 6 (17/10/2025)